**ÔN TẬP CHƯƠNG 3**

**1. LUYỆN TẬP**

**1.1. Hệ thống hoá kiến thức**

|  |  |
| --- | --- |
| **CH1:** Thiết kế sơ đồ về di truyền học quần thể |  |
| **CH2**: Thiết kế sơ đồ về di truyền học người |  |
| ***KIẾN THỨC GHI NHỚ*** | | |
| Sơ đồ CH1 và CH2 | | |

**1.2. Bài tập**

|  |  |
| --- | --- |
| **CÂU HỎI** | **HƯỚNG DẪN GIẢI** |
| **CH1.** Dựa vào hiểu biết về di truyền học quần thể, hãy cho biết nếu một gene đột biến lặn xuất hiện ở quần thể giao phối gần và quần thể giao phối ngẫu nhiên với tần số như nhau thì thể đột biến sẽ xuất hiện ở quần thể nào sớm hơn. Giải thích. | ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ……………………………………………………………… |
| **CH 2.** Trong các quần thể sau đây, quần thể nào đang đạt trạng thái cân bằng di truyền theo định luật Hardy - Weinberg? Giải thích.  a) 0,42 BB : 0,48 Bb : 0,1 bb.  b) 0,25 BB : 0,5 Bb : 0,25 bb.  c) 0,6 BB : 0,1 Bb : 0,3 bb.  d) 100 % bb. | ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ……………………………………………………………… |
| **CH 3.** Sự phát sinh các bệnh, tật di truyền ở người có thể do nhiều nguyên nhân khác nhau như: hôn nhân cận huyết, ô nhiễm môi trường, lối sống không lành mạnh, ...  a) Giải thích tại sao những nguyên nhân trên có thể gây nên các bệnh, tật di truyền ở người.  b) Đề xuất một số biện pháp hạn chế các nguyên nhân trên để phòng ngừa các bệnh, tật di truyền và bảo vệ vốn gene ở người. | ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ……………………………………………………………… |
| **CH 4.** Cho các đối tượng: (A) thanh niên khoẻ mạnh và trong gia đình không ai mắc bệnh di truyền, (B) người phụ nữ trên 35 tuổi (đã kết hôn), (C) người làm việc trong môi trường độc hại, (D) thanh niên khoẻ mạnh nhưng trong gia đình đã có người mắc tật di truyền. Theo em, tư vấn di truyền có vai trò như thế nào đối với mỗi đối tượng trên? | ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ……………………………………………………………… |
| **CH 5.** Ở người, bệnh mù màu đỏ - lục do gene lặn nằm trên vùng không tương đồng của nhiễm sắc thể giới tính X quy định. Xét một gia đình có mẹ nhìn màu bình thường còn bố bị mù màu, họ sinh được ba người con gồm một con trai và hai con gái. Các người con lớn lên lập gia đình.  Người con trai nhìn màu bình thường kết hôn với người vợ nhìn màu bình thường, sinh được một cháu trai mắc bệnh mù màu. Người con gái thứ nhất nhìn màu bình thường lấy chồng nhìn màu bình thường sinh được một cháu trai bị mù màu và một cháu gái nhìn màu bình thường. Người con gái thứ hai bị mù màu lấy người chồng nhìn màu bình thường sinh được một cháu gái nhìn màu bình thường.  a) Lập sơ đồ phả hệ về sự di truyền bệnh mù màu trong gia đình trên.  b) Xác định kiểu gene của mỗi người trong gia đình trên. | ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ………………………………………………………………  ……………………………………………………………… |
| ***GHI NHỚ KIẾN THỨC***  - Quần thể giao phối gần: cấu trúc di truyền qua các thế hệ sẽ phân hoá thành những dòng thuần khác nhau.  - Với những quần thể có CTDT chỉ có 1 kiểu gene đồng hợp trội hoặc đồng hợp lặn thì CTDT của quần thể qua các thế hệ không thay đổi.  - Muốn xác định kiểu gene trong sơ đồ phả hệ: cần dựa vào thế hệ con hoặc cha mẹ. | |

**2. VẬN DỤNG**

**Câu hỏi 1:** Một quần thể có thành phần kiểu gene 0,4 AA: 0,6 aa, sau nhiều thế hệ thành phần kiểu gene cũng không thay đổi. Mỗi nhận định sau đây là Đúng hay Sai về quần thể này?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nhận định** | **Đúng** | **Sai** | **Giải thích** |
| **a)** Đây là quần thể ngẫu phối. | ……. | …. | ……………………………….. |
| **b)** Quần thể này có tính đa hình di truyền rất cao. | ……. | …. | …………………………………  ……………………………….. |
| **c)** Khi điều kiện sống thay đổi, quần thể này dễ bị tuyệt diệt. | ……. | …. | …………………………………………………………………… |
| **d)** Đây là quần thể của 1 loài tự phối hoặc sinh sản vô tính. | ……. | …. | …………………………………………………………………… |

**Câu hỏi 2:** Mỗi nhận định sau đây Đúng hay Sai khi nói về liệu pháp gene?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nhận định** | **Đúng** | **Sai** | **Giải thích** |
| **a)** Liệu pháp gene là biện pháp chữa trị bệnh di truyền bằng cách thay thế gene bệnh bằng gene bình thường hoặc chỉnh sửa gene bị bệnh. | ……. | …. | ……………………………......  ………………………………. |
| **b)** Ở người dùng vi khuẩn làm vector để chuyển gene bình thường vào cơ thể người bệnh. | ……. | …. | ………………………………  ……………………………… |
| **c)** Hiện nay liệu pháp gene mới được tiến hành ở tế bào sinh dục. | ……. | …. | ………………………………..  ………………………………. |
| **d)** Liệu pháp gene được áp dụng thành công lần đầu tiên trong việc điều trị bệnh suy giảm miễn dịch nghiêm trọng ở người. | ……. | …. | ……………………………….  ………………………………. |

**Câu 3:** Ở một loài thực vật tự thụ phấn allele A quy định hoa đó trội hoàn toàn so với allele a quy định hoa trắng. Một quần thể thuộc loài này ở thế hệ xuất phát (P), số cây có kiểu gen dị hợp tử chiếm tỉ lệ 80%. Cho biết quần thể không chịu tác động của các nhân tố tiến hóa khác. Theo lý thuyết, có bao nhiêu sự đoán sau đây đúng về quần thể trên?

I. Ở F5 có tỉ lệ cây hoa trắng tăng 38,75% so với tỉ lệ cây hoa trắng ở (P).

II. Tần số alen A và a không đổi qua các thế hệ.

III. Tỉ lệ kiểu hình hoa đỏ ở F5 luôn nhỏ hơn tỉ lệ kiểu hình hoa đỏ ở (P).

IV. Hiệu số giữa hai loại kiểu gen đồng hợp tử ở mỗi thế hệ luôn không đổi.

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….